

Số: 23 /TB-ĐHSPHN

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc tuyển sinh trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2023 - Khóa 33 (2023-2025)

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ-ĐHSPHN ngày 08/3/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Đề án tuyển sinh sau đại học năm 2023 ban hành kèm theo Quyết định số 6222/QĐ-ĐHSPHN ngày 30/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội;

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2023, cụ thể như sau:

I. CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO

TT	Khoa	Chuyên ngành	Mã số	Định hướng NC/UD	Chỉ tiêu XT1	Chỉ tiêu XT2
1	Toán - Tin	Đại số và lí thuyết số	8460104	NC	17	4
2		Hình học và tôpô	8460105	NC	15	5
3		Lí luận và PPDH bộ môn Toán	8140111	NC	35	10
4		Lí thuyết xác suất và thống kê toán học	8460106	NC	15	5
5		Toán giải tích	8460102	NC	40	10
6		Toán ứng dụng	8460112	NC	15	5
7	Vật lí	Lí luận và PPDH bộ môn Vật lí	8140111	NC	20	10
8		Vật lí chất rắn	8440104	NC	15	7
9		Vật lí lí thuyết và vật lí toán	8440103	NC	15	7
10	Hoá học	Hoá hữu cơ	8440114	NC	15	5
11		Hoá lí thuyết và hoá lí	8440119	NC	15	5
12		Hoá phân tích	8440118	NC	15	5
13		Hoá vô cơ	8440113	NC	15	5
14		Lí luận và PPDH bộ môn Hoá học	8140111	NC	25	7
15		Hoá môi trường	8440120	NC	15	5
16	Sinh học	Động vật học	8420103	NC	10	7
17		Lí luận và PPDH bộ môn Sinh học	8140111	NC	11	7
18		Sinh học thực nghiệm	8420114	NC	10	7
19		Di truyền học	8420121	NC	10	7
20		Thực vật học	8420111	NC	10	7
21	CNTT	Khoa học máy tính	8480101	NC	15	7
22		Lí luận và PPDH bộ môn Tin học	8140111	NC	15	7
23	SPKT	Lí luận và PPDH bộ môn Kỹ thuật công nghiệp	8140111	UD	10	7
24	Ngữ văn	Hán Nôm	8220104	NC	8	3
25		Ngôn ngữ học	8229020	NC	15	5
26		Lí luận và PPDH bộ môn Văn và tiếng Việt	8140111	NC	35	13
27	Ngữ văn	Lí luận văn học	8220120	NC	15	7

TT	Khoa	Chuyên ngành	Mã số	Định hướng NC/UD	Chỉ tiêu XT1	Chỉ tiêu XT2
28		Văn học dân gian	8220125	NC	10	3
29		Văn học nước ngoài	8220242	NC	15	7
30		Văn học Việt Nam	8220121	NC	30	10
31		Lịch sử thế giới	8229011	NC	27	8
32	Lịch sử	Lịch sử Việt Nam	8229013	NC	30	7
33		Lí luận và PPDH bộ môn Lịch sử	8140111	NC	17	4
34		Địa lí học	8310501	NC	15	5
35	Địa lí	Địa lí tự nhiên	8440217	NC	15	5
36		Lí luận và PPDH bộ môn Địa lí	8140111	NC	15	7
37		Giáo dục học	8140101	NC	20	3
38	Tâm lí giáo dục	Tâm lí học	8310401	NC	10	3
39		Giáo dục và phát triển cộng đồng	8140113	NC	20	3
40		Tâm lí học (Tâm lí học trường học)	8310401	NC	50	5
41	QLGD	Quản lí giáo dục	8140114	NC	20	15
42	GDTH	Giáo dục học (Giáo dục tiểu học)	8140101	NC	35	18
43	GDMN	Giáo dục học (Giáo dục mầm non)	8140101	NC	20	10
44	LLCT-GDCD	Lí luận và PPDH bộ môn Giáo dục chính trị	8140111	NC	20	19
45	Triết học	Triết học	8229001	NC	15	7
46	GDTC	Giáo dục học (Giáo dục thể chất)	8140101	NC	10	5
47	GDĐB	Giáo dục đặc biệt	8140118	NC	25	15
48	VNH	Việt Nam học	8310630	NC	10	5
49	CTXH	Công tác xã hội	8760101	NC	15	7
50	Tiếng Anh	LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh	8140111	NC	30	15
51	Nghệ thuật	LL và PPDH bộ môn Mỹ thuật	8140111	NC	10	5

II. THỜI GIAN, HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

- Thời gian đào tạo: 02 năm.

- Hình thức đào tạo chính quy áp dụng cho chương trình định hướng nghiên cứu và chương trình định hướng ứng dụng. Hình thức đào tạo vừa làm vừa học áp dụng cho chương trình định hướng ứng dụng.

III. HÌNH THỨC TUYỂN SINH VÀ THỜI GIẠN TUYỂN SINH

Hình thức tuyển sinh: theo 02 phương thức xét tuyển, gồm: Xét tuyển 1 và Xét tuyển 2

1. Phương thức xét tuyển 1: Người dự tuyển phải thoả mãn các điều kiện về văn bằng và ngoại ngữ.

1.1. Về văn bằng

Đã tốt nghiệp trình độ đại học hoặc được công nhận tốt nghiệp đại học ngành phù hợp với ngành đăng kí xét tuyển trong vòng 02 năm (24 tháng) trở lại đây và không thuộc diện phải học bổ sung kiến thức (*thời gian tính từ ngày kí văn bằng tốt nghiệp hoặc Quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng kí xét tuyển*) gồm:

- Tốt nghiệp đại học chính quy đạt hạng giỏi trở lên;

- Tốt nghiệp đại học chính quy đạt hạng khá trở lên và đạt tối thiểu một trong các tiêu chí:

+ (TC1) Có kết quả NCKH được công bố trong các ấn phẩm thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus; hoặc bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng

Giáo sư nhà nước quy định khung điểm đánh giá từ 1,0 điểm trở lên theo ngành đào tạo;
+ (TC2) Đạt giải Nhất, Nhì, Ba sinh viên NCKH cấp bộ;
+ (TC3) Đạt giải Nhất, Nhì, Ba các kỳ thi Olympic sinh viên toàn quốc;
+ (TC4) Đạt giải Nhất, Nhì, Ba sinh viên NCKH cấp Trường (của Trường ĐHSP Hà Nội);
+ (TC5) Tích lũy được tối thiểu 03 tín chỉ trong chương trình đào tạo thạc sĩ của Trường ĐHSP Hà Nội.

1.2. Về điều kiện ngoại ngữ

a) Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài; các ngôn ngữ nằm trong danh mục của **Phụ lục 03**;

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do Trường ĐHSP Hà Nội cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương khác được quy định trong Phụ lục 03, còn hiệu lực (24 tháng tính từ ngày kí chứng chỉ đến ngày nộp hồ sơ đăng kí xét tuyển).

d) Đối với người dự tuyển vào chuyên ngành LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh: điều kiện về ngoại ngữ phải là văn bằng, chứng chỉ của ngôn ngữ thứ 2.

1.3. Thời gian thông báo kết quả: dự kiến 20/4/2023

1.4. Điều kiện thực hiện

a) Nộp hồ sơ đăng kí xét tuyển:

- Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng: <http://tsonline.hnue.edu.vn>

- Thời gian: từ ngày **15/2/2023** đến hết ngày **24/3/2023**.

b) Mức thu:

- Lệ phí xét tuyển: 750.000đ/người dự tuyển/hồ sơ.

- Cách thức nộp: Hướng dẫn nộp lệ phí sẽ gửi về email của người dự tuyển sau khi hồ sơ đăng kí nộp hợp lệ. Thí sinh lưu ý không tự chuyển tiền khi chưa nhận được email hoặc hướng dẫn của Trường. Để đủ điều kiện xét tuyển, thí sinh phải hoàn thành tất cả các khoản lệ phí chậm nhất đến hết ngày **24/3/2023**.

1.5. Nguyên tắc xét tuyển trong phương thức 1

a) Hội đồng tuyển sinh xét các đối tượng dự tuyển có bằng tốt nghiệp hạng giỏi trở lên, lần lượt theo thứ tự ưu tiên bắt đầu từ đối tượng TC1, nếu còn chỉ tiêu sẽ xét tiếp lần lượt đến các đối tượng thuộc TC2, TC3, TC4, TC5,... cho đến hết chỉ tiêu, trong trường hợp có nhiều thí sinh có ưu tiên như nhau thì sẽ lấy theo điểm xét hồ sơ từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

b) Nếu tiếp tục còn chỉ tiêu sẽ xét tiếp đến các đối tượng dự tuyển có bằng tốt nghiệp hạng khá, nguyên tắc ưu tiên khi xét tương tự như trên cho đến hết chỉ tiêu.

Chỉ tiêu còn lại (nếu có) ở phương thức xét tuyển 1 sẽ được cộng dồn cho chỉ tiêu của phương thức xét tuyển 2.

Thí sinh không trúng tuyển theo phương thức xét tuyển 1 được phép bổ sung bài luận để tham gia phương thức xét tuyển 2 trong cùng đợt tuyển sinh (thí sinh phải nộp bổ sung bài luận trước ngày **24/4/2023**).

2. Phương thức xét tuyển 2

Thang điểm xét tuyển theo quy định tại **Phụ lục 01**. Người dự tuyển theo phương thức này phải thoả mãn các điều kiện về văn bằng, ngoại ngữ và bài luận chuyên ngành, cụ thể như sau:

2.1. Về văn bằng

a) Tốt nghiệp trình độ đại học hoặc được công nhận tốt nghiệp đại học ngành phù hợp

với ngành đăng kí xét tuyển. Đối với chương trình theo định hướng nghiên cứu yêu cầu thí sinh tốt nghiệp từ loại khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu.

b) Danh mục ngành phù hợp và những trường hợp phải hoàn thành yêu cầu học bổ sung kiến thức với ngành đăng kí xét tuyển được quy định tại **Phụ lục 02**. Ứng viên thuộc diện phải học bổ sung kiến thức phải hoàn thành chương trình học bổ sung do Trường ĐHSP Hà Nội quy định trước khi xét tuyển.

2.2. Về điều kiện ngoại ngữ

a) Thỏa mãn một trong các điều kiện về ngoại ngữ được quy định tại mục 1.2, phần III của Thông báo này. Người dự tuyển chưa có minh chứng về trình độ ngoại ngữ theo yêu cầu ở mục 1.2, phần III phải tham dự thi đánh giá năng lực ngoại ngữ xét điều kiện đầu vào do Nhà trường tổ chức trong cùng một kì tuyển sinh.

b) Ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định của cơ sở đào tạo (nếu có).

2.3. Về bài luận chuyên ngành

Ứng viên cần chuẩn bị bài luận chuyên ngành (viết tay theo **Mẫu 03**) có nội dung liên quan đến chuyên ngành đăng kí xét tuyển, không quá 3000 từ. Đối với người dự tuyển vào chuyên ngành LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh, bài luận được viết bằng tiếng Anh. Bài luận cần đạt tối thiểu 10,0 điểm (trên thang điểm 20).

2.4. Thời gian thông báo kết quả: dự kiến 31/5/2023

2.5. Điều kiện thực hiện

a) Nộp hồ sơ đăng kí xét tuyển:

- Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng: <http://tsonline.hnue.edu.vn>

- Thời gian: từ ngày **15/2/2023 đến hết ngày 24/3/2023**.

b) Mức thu:

- Lệ phí xét tuyển: 750.000đ/người dự tuyển/hồ sơ.

- Lệ phí ôn tập ngoại ngữ (nếu người dự tuyển có nhu cầu): 1.500.000đ/người; thời gian bắt đầu dự kiến **1/4/2023**; hình thức học trực tiếp tại Trường ĐHSP Hà Nội; ngoại ngữ tiếng: Pháp và Trung Quốc học vào thứ Bảy và Chủ Nhật; tiếng Anh đăng kí học 1 trong 2 lớp: lớp học trong giờ hành chính (từ thứ Hai đến thứ Sáu) hoặc lớp thứ Bảy và Chủ Nhật thông tin chi tiết danh sách lớp học, địa điểm, thời gian học được thông báo tại website: <http://sdh.hnue.edu.vn>.

- Lệ phí thi ngoại ngữ: 1.100.000đ/người. Thời gian thi: dự kiến **13/5/2023**.

- Lệ phí học bổ sung kiến thức: 350.000 đ/tín chỉ (nếu thuộc diện phải bổ sung kiến thức).

- Cách thức nộp: Hướng dẫn nộp lệ phí sẽ gửi về email của người dự tuyển sau khi hồ sơ đăng kí nộp hợp lệ. Thí sinh lưu ý không tự chuyển tiền khi chưa nhận được email hoặc hướng dẫn của Trường. Để đủ điều kiện xét tuyển, thí sinh phải hoàn thành tất cả các khoản lệ phí chậm nhất đến hết ngày **24/3/2023**.

c) Nộp bài luận:

- Địa chỉ nộp: <http://tsonline.hnue.edu.vn>

- Thời gian nộp: từ ngày **15/2/2023 đến hết ngày 24/3/2023**.

d) Thời gian học bổ sung kiến thức (nếu có): từ **1/4/2023 đến 12/5/2023**

3. Chính sách ưu tiên

3.1. Đối tượng ưu tiên:

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

đăng kí xét tuyển) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, người xét tuyển phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 02 năm trở lên ở địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

3.2. Mức ưu tiên:

Người xét tuyển thuộc đối tượng ưu tiên được cộng 2,0 điểm theo thang điểm 20 vào kết quả chấm bài luận và cộng 4,0 điểm vào điểm đánh giá năng lực ngoại ngữ theo thang điểm 40.

4. Quy định chung về văn bằng, chứng chỉ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp

Các văn bằng, chứng chỉ và bảng điểm do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Quản lý chất lượng (thông tin về đăng ký công nhận văn bằng do nước ngoài cấp xem tại <https://naric.edu.vn>, mục Hướng dẫn quy trình công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp).

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÍ XÉT TUYỂN

TT	Danh mục hồ sơ xét tuyển	HS dự tuyển theo phương án xét tuyển 1	HS dự tuyển theo phương án xét tuyển 2
1	Phiếu đăng kí xét tuyển trình độ thạc sĩ năm 2023	Mẫu 01	Mẫu 02
2	Bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm đại học (bản sao có công chứng)	X	X
3	Bản sao có công chứng chứng chỉ ngoại ngữ hoặc văn bằng	X	Nếu có
4	Văn bằng, chứng chỉ khác (Nghịệp vụ sư phạm, Công tác xã hội, Giáo dục đặc biệt,...BSKT của Trường ĐHSP Hà Nội)		Nếu có
5	Minh chứng các giải thưởng khoa học và bài báo công bố của thí sinh (bản sao có công chứng đối với giải thưởng khoa học; trang bìa tạp chí, trang mục lục và các trang toàn bài đối với bài báo) - Bắt buộc đối với bằng TNĐH loại khá trở lên theo phương thức XT_1, thời gian không tốt nghiệp không quá 02 năm. - Bắt buộc đối với bằng TNĐH loại TB, TB khá theo phương thức XT_2 dự tuyển theo CTĐT định hướng nghiên cứu	Nếu có	Nếu có
6	Bài luận chuyên ngành của thí sinh xét tuyển có nội dung phù hợp với chuyên ngành đăng kí dự tuyển trình độ thạc sĩ, không quá 3000 từ		X
7	Sơ yếu lí lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan hoặc chính quyền địa phương nơi người dự tuyển cư trú	X	X
8	Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của một bệnh viện đa khoa (khám trong thời gian không quá 06 tháng)	X	X
9	File mềm ảnh 4x6, rõ nét, chụp trong thời gian không quá 06 tháng; Phông nền: xanh hoặc trắng; Kiểu tóc: gọn gàng, để lộ trán	X	X

TT	Danh mục hồ sơ xét tuyển	HS dự tuyển theo phương án xét tuyển 1	HS dự tuyển theo phương án xét tuyển 2
	và 02 lỗ tai; Không đội mũ hoặc khăn, không cười, không hở miệng, không ngược đầu, không nghiêng đầu, không trang điểm đậm; Đầu và vai thẳng, mắt nhìn thẳng, khuôn mặt cần chiếm 70% – 80% ảnh, đầu không được đặt quá cao hay quá thấp so với khuôn ảnh		
10	Bản sao có công chứng các quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động để chứng nhận thời gian công tác (người thuộc diện ưu tiên KV1)	Nếu có	Nếu có
11	Giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên	Nếu có	Nếu có
12	Công văn cử đi dự tuyển của thủ trưởng cơ quan quản lý	Nếu có	Nếu có

V. THỜI GIAN NHẬP HỌC VÀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN KHÁC

- Thời gian nhập học: 26/10/2023 (dự kiến)
- Ứng viên sau khi trúng tuyển phải nộp toàn bộ hồ sơ bản cứng theo đúng danh mục hồ sơ đăng kí xét tuyển tại buổi nhập học. Ứng viên phải tự chịu trách nhiệm về tính trung thực của hồ sơ tuyển sinh, nếu không sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Điện thoại: 024.6296.2496 (Liên hệ trong giờ hành chính)

- Nhóm Zalo hỗ trợ thí sinh: <https://zalo.me/g/tpbmsl904>

Trân trọng thông báo./. ✎



Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (để b/c);
- Ban giám hiệu;
- Các trường đại học, cao đẳng;
- Các Sở GDĐT;
- Các Khoa đào tạo thạc sĩ;
- Phòng KHTC, TT CNTT (để phối hợp);
- Đăng tải trên website;
- Lưu: VT, SDH.



GS.TS. Nguyễn Văn Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
(Dành cho thí sinh đủ điều kiện theo phương thức xét tuyển 1)

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh trình độ thạc sĩ, Trường ĐHSP Hà Nội

Tôi tên là (ghi họ và tên):.....Giới tính:.....
 Ngày sinh:...../...../..... Nơi sinh:..... Dân tộc:
 CMND:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:
 Đơn vị công tác:
 Vị trí công tác:.....Số năm công tác:.....
 Điện thoại:.....E-mail:.....
 Địa chỉ liên lạc khi cần:.....

1. Thông tin văn bằng đại học

Trường TNDH:.....Thời gian TNDH:...../...../.....
 Ngành:.....Hình thức đào tạo:.....Tổng số tín chỉ đã tích lũy ở ĐH:.....
 Xếp loại TNDH:.....Điểm TBC:.....Điểm khoá luận (nếu có):.....
 Tổng số tín chỉ đã tích lũy được trong chương trình ThS của Trường ĐHSP Hà Nội (nếu có):.....

2. Thông tin văn bằng, chứng chỉ minh chứng về trình độ ngoại ngữ

Bằng hoặc chứng chỉ được cấp:.....Tiếng (Anh, Pháp, Trung Quốc):.....
 Nơi cấp :.....Ngày cấp:...../...../.....

3. Thông tin về các giải thưởng khoa học và bài báo công bố của thí sinh (nếu có)

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú (ghi giải đạt; tạp chí công bố)
1	Đạt giải Nhất, Nhì, Ba sinh viên NCKH cấp bộ		
2	Đạt giải Nhất, Nhì, Ba các kỳ thi Olympic sinh viên toàn quốc		
3	Đạt giải Nhất, Nhì, Ba sinh viên NCKH cấp Trường (sinh viên Trường ĐHSP Hà Nội)		
4	Có kết quả NCKH được công bố trong các ấn phẩm thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus; hoặc bài báo đăng trên các tạp chí KH trong nước được Hội đồng Giáo sư nhà nước quy định khung điểm đánh giá từ 1,0 điểm trở lên theo ngành đào tạo		
5	Tích lũy được tối thiểu 03 tín chỉ trong CTĐT thạc sĩ của Trường ĐHSP Hà Nội		

4. Đăng kí xét tuyển

- Chuyên ngành:
 - Chương trình đào tạo (nghiên cứu hoặc ứng dụng).....

....., ngày tháng năm 2023 *✍*

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
(Dành cho thí sinh dự tuyển theo phương thức xét tuyển 2)

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh trình độ thạc sĩ, Trường ĐHSP Hà Nội

Tôi tên là (ghi họ và tên):.....Giới tính:.....
Ngày sinh:...../...../..... Nơi sinh:..... Dân tộc:.....
CMND:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Đơn vị công tác:

Vị trí công tác:.....Số năm công tác:.....

Điện thoại:.....E-mail:.....

Địa chỉ liên lạc khi cần:.....

1. Thông tin văn bằng đại học

Trường TNDH:.....Thời gian TNDH:...../...../.....

Ngành:.....Hình thức đào tạo:.....Tổng số tín chỉ đã tích lũy ở ĐH:.....

Xếp loại TNDH:.....Điểm TBC:.....Điểm khoá luận (nếu có):.....

Tổng số tín chỉ đã tích lũy được trong chương trình ThS của Trường ĐHSP Hà Nội (nếu có):.....

* Chứng chỉ nghiệp vụ khác (nếu có):.....

Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp:.....

2. Học bổ sung kiến thức (nếu có)

-Đã hoàn thành bổ sung kiến thức (do Trường ĐHSP Hà Nội cấp); Ngày cấp:.....

- Đăng kí học bổ sung kiến thức (có/không):.....Số tín chỉ phải học:.....

3. Thông tin văn bằng, chứng chỉ minh chứng về trình độ ngoại ngữ

Bằng hoặc chứng chỉ được cấp:.....Tiếng (Anh, Pháp, Trung Quốc, Nga):.....

Nơi cấp:.....Ngày cấp:...../...../.....

4. Đăng kí thi ngoại ngữ (Tiếng: Anh, Pháp, Trung Quốc):.....

5. Thông tin về các giải thưởng khoa học và bài báo công bố của thí sinh (nếu có)

TT	Nội dung	Ghi chú (ghi giải đạt; tạp chí công bố)
1		
2		
3		
4		
5		

6. Đăng kí xét tuyển

- Chuyên ngành:

- Chương trình đào tạo (nghiên cứu hoặc ứng dụng).....

7. Bài luận viết tay dài không quá 3000 từ

....., ngày tháng năm 2023 ✖

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

BÀI LUẬN CHUYÊN NGÀNH DỰ TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Trang 1

Gồm những thông tin sau:

Họ và tên thí sinh:.....
 Cơ quan công tác:.....
 Chuyên ngành dự tuyển:.....
 Mã số chuyên ngành:.....
 Tiêu đề bài luận:.....

Trang 2 và các trang tiếp theo

Bài luận dài không quá 3000 từ, cho thấy ứng viên phù hợp với ngành đăng kí dự tuyển, tập trung vào những gợi ý sau:

1. Mục đích, lí do đăng kí xét tuyển vào Trường ĐHSP Hà Nội
2. Lí do lựa chọn ngành, chuyên ngành đăng kí xét tuyển
3. Mục tiêu nghề nghiệp tương lai
4. Vấn đề quan tâm, dự kiến và đề xuất hướng nghiên cứu/ứng dụng. Bài luận dự tuyển chuyên ngành theo định hướng nghiên cứu/ứng dụng cần tập trung vào các dự kiến nghiên cứu/ứng dụng tương ứng.

Bài luận chuyên ngành của người xét tuyển có nội dung phù hợp với chuyên ngành đăng kí dự tuyển trình độ thạc sĩ, phản ánh trí tuệ, những điểm mạnh và tích cực của người viết, văn phong trong sáng, trình bày rõ ràng, qua đó cung cấp một hình ảnh rõ nét về người dự tuyển, với những thông tin mới (không lặp lại những thông tin đã hiển thị trong hồ sơ như kết quả học tập, nghiên cứu....).

Một số quy định:

- Không đưa thông tin cá nhân của ứng viên như họ tên vào các trang trong bài luận ngoại trừ trang 1.
- Thí sinh phải tự viết bài luận, không đánh máy
- Lệ của trang giấy viết bài luận: lề trên 2,0 cm; lề dưới 2,0 cm; lề trái 3,5 cm; lề phải 2,0 cm
- Đánh số trang trên tổng số trang ở phía dưới và giữa mỗi trang giấy (VD: 1/5 ... 5/5)
- Thí sinh cần đảm bảo chất lượng của bản scan bài luận. Nếu scan thiếu trang, thiếu phần hoặc có phần chữ mờ không đọc được thì thí sinh không được chấm điểm phần đó.

PHỤ LỤC 01
THANG ĐIỂM PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN 2

TT	Nội dung, yêu cầu	Thang điểm	Tổng điểm tối đa	Tỷ trọng
1	Tốt nghiệp đại học Điểm xét hồ sơ = Điểm khóa luận (nếu có, theo thang điểm 10) + Điểm trung bình chung học tập (theo thang điểm 10)*k	k = 5 nếu số tín chỉ tích lũy ở đại học dưới 135 tín chỉ k = 6 nếu số tín chỉ tích lũy ở đại học từ 135 tín chỉ trở lên	70	70%
2	Bài báo/Giải thưởng khoa học (nếu có) - Đạt giải Nhất, Nhì, Ba sinh viên NCKH cấp Bộ: điểm tối đa 3,0 điểm.	- Nhất 3,0 điểm, Nhì 2,0 điểm, Ba: 1,0 điểm.	10	10%
	- Đạt giải Nhất, Nhì, Ba sinh viên NCKH cấp Trường (của Trường ĐHSP Hà Nội): điểm tối đa 2,0 điểm.	- Nhất 1,5 điểm, Nhì 1,0 điểm, Ba: 0,5 điểm.		
	- Đạt giải Nhất, Nhì, Ba các kỳ thi Olympic sinh viên toàn quốc: điểm tối đa 3,0 điểm.	- Nhất 1,5 điểm, Nhì 1,0 điểm, Ba: 0,5 điểm.		
	- Có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu: điểm tối đa 2,0 điểm.	- Hội đồng chuyên ngành đánh giá, cho điểm.		
3	Viết bài luận chuyên ngành Bài luận chuyên ngành của người dự tuyển có nội dung phù hợp với chuyên ngành đăng kí xét tuyển trình độ thạc sĩ, không quá 3000 từ. Bài luận cần đạt tối thiểu 10,0 điểm (trên thang điểm 20).	Tổng tối đa 20 điểm cho các tiêu chí: - Mục đích, lí do đăng kí xét tuyển vào Trường ĐHSP Hà Nội; - Lí do lựa chọn ngành, chuyên ngành đăng kí xét tuyển; - Mục tiêu nghề nghiệp tương lai - Vấn đề quan tâm, dự kiến hướng nghiên cứu/ứng dụng, các đề xuất (nếu có)	20	20%
Tổng			100	100%

PHỤ LỤC SỐ 03

Bảng tham chiếu quy đổi một số văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 và Bậc 4 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam áp dụng trong tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Chuẩn đầu vào trình độ thạc sĩ Tương đương Bậc 3	Chuẩn đầu ra trình độ thạc sĩ Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30 - 45	46 - 93
		TOEFL ITP	450-499	500-549
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm: 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1	ТРКИ-2

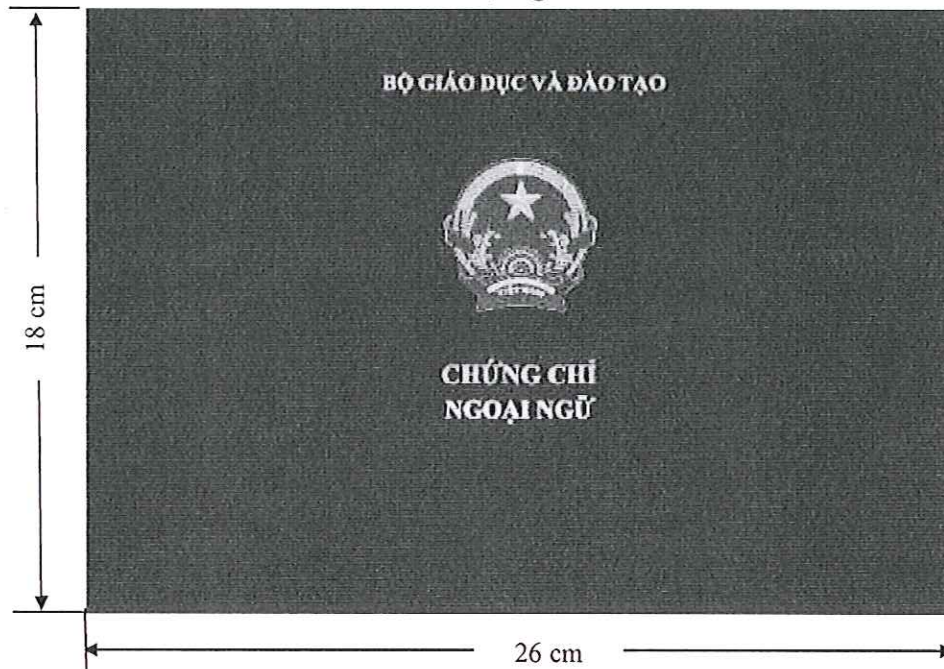
**Danh sách các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ
theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam
(cập nhật đến ngày 10/1/2023)**

TT	Cơ sở
1	Trường ĐH Sư phạm Hà Nội
2	Trường ĐH Sư phạm TP.HCM
3	Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐH Huế
4	Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐH Quốc gia Hà Nội
5	Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐH Đà Nẵng
6	ĐH Thái Nguyên
7	Trường ĐH Cần Thơ
8	Trường ĐH Hà Nội
9	Trường ĐH Vinh
10	Học viện An ninh nhân dân
11	Trường ĐH Sài Gòn
12	Trường ĐH Ngân hàng TP.HCM
13	Trường ĐH Trà Vinh
14	Trường ĐH Văn Lang
15	Trường ĐH Quy Nhơn
16	Trường ĐH Tây Nguyên
17	Trường ĐH Công nghiệp TP.HCM
18	Học viện Báo chí Tuyên truyền
19	Trường ĐH Công nghiệp thực phẩm TP.HCM
20	Học viện Khoa học quân sự
21	Trường ĐH Thương mại
22	Học viện Cảnh sát nhân dân
23	Trường ĐH Khoa học xã hội và nhân văn (ĐH Quốc gia TP.HCM)
24	Trường ĐH Kinh tế - Tài chính TP.HCM
25	Trường ĐH Bách khoa Hà Nội

Phụ lục
MẪU CÁC LOẠI CHỨNG CHỈ
(Kèm theo Thông báo số 691/QLCL-QLVBCC
ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Cục Quản lý chất lượng)

**1. MẪU CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ THEO KHUNG NĂNG LỰC
NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG C HO VIỆT NAM**

Mặt ngoài



Mặt trong

<p style="text-align: center;">SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM Independence - Freedom - Happiness</p> <p style="text-align: center;">CERTIFICATE OF PROFICIENCY</p> <p style="text-align: center;">In: Level: _____</p> <p style="text-align: center;">This is to certify that</p> <p>Full name: _____ Date of birth: _____ Has taken the Foreign Language Proficiency Assessment Exam based on the 6-level Foreign Language Proficiency Framework for Vietnam. Date of Exam: _____ Overall Score: Listening: _____ Reading: _____ Speaking: _____ Writing: _____ Hanoi,</p> <p>Decision number: _____ Certificate number: _____ Reference number: _____</p>	<p style="text-align: center;">CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</p> <p style="text-align: center;">CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ</p> <p style="text-align: center;">Ngôn ngữ: _____ Bậc: _____</p> <p style="text-align: center;">Cấp cho</p> <p>Họ và tên: _____ Ngày sinh: _____ Đã tham dự kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Ngày thi: _____ Điểm thi: _____ Nghe: _____ Đọc: _____ Nói: _____ Viết: _____ Hà Nội, ngày tháng năm HIỆU TRƯỞNG</p> <p>Số Quyết định: _____ Số hiệu: _____ Số vào sổ cấp chứng chỉ: _____</p>
--	---

18 cm

26 cm